

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 94 /2024/HS-ST

Ngày: 27-12-2024.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Tuyết và bà Nguyễn Thị Hải.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi- Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2024, tại Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 27/11/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2024/QĐXXST-HS, ngày 17/12/2024, đối với bị cáo:

Phạm Vĩnh T. Sinh ngày 23 tháng 12 năm 1950 tại huyện B, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Q. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quân chúng. Con ông: Phạm Văn T(đã chết) và bà Trần Thị D(đã chết). Vợ: Dương Thị L. Con: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1974, bé nhất sinh năm 1983. Có mặt.

-Bị hại: Ông Phạm Xuân C, sinh năm 1968 (chết).

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q.

-Người đại diện hợp pháp bị hại: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1961 ; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 25 phút ngày 15/7/2024, Phạm Vĩnh T(có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA màu vàng biển kiểm soát 73A- 085.83 di chuyển trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Bắc - Nam đi từ xã L, huyện B, tỉnh Q về xã H, huyện B, tỉnh Q. Khi đi đến đoạn phía Nam đèo L thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q, Tuy điều khiển phương tiện di chuyển ở làn đường dành cho xe cơ giới sát với dải phân cách cứng ở giữa thì thấy phía trước có ông Phạm Xuân C, sinh năm 1968, trú tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q đang đi bộ phía trước và dơ tay ra

hiệu đề đi qua đường nên T điều khiển phương tiện đánh lái sang bên phải đề tránh, quá trình điều khiển xe ô tô đã lao qua lề đường và vào vách núi đá bên phải đường rồi đi vào lại đường QLIA dẫn đến va chạm với ông Phạm Xuân C đang đi bộ trên làn đường dành cho xe thô sơ người đi bộ. Hậu quả: ông C tử vong tại chỗ.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường thấy:

Hiện trường vụ án xảy ra tại Km 637+500 đường Quốc lộ 1A đoạn phía Nam đèo L thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q. Đây là đường đôi, đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng, khá trơn trượt do trời mưa phùn, mặt đường ướt, dốc xuôi theo hướng Bắc - Nam. Phía Bắc là hướng đi thị xã Ba Đồn, phía Nam là hướng đi thành phố Đồng Hới. Hai bên đường là mương thoát nước rộng 0,85m và phía ngoài là vách núi đá. Mặt đường được chia thành 02 (hai) chiều đường riêng biệt bằng dải phân cách cứng. Trên mỗi chiều đường được chia thành 03 (ba) làn đường, gồm: làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách cứng (ký hiệu làn đường số L) rộng 3,5m, làn đường dành cho xe cơ giới sát làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ (ký hiệu làn đường số 2) rộng 3,5m, được phân cách với nhau bằng vạch sơn trắng đứt quãng, làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2m, được phân cách với làn đường dành cho xe cơ giới bằng vạch sơn trắng liền nét. Toàn bộ hiện trường nằm trên chiều đường người tham gia giao thông theo hướng Bắc - Nam, dải phân cách cứng ở giữa liền, không có khoảng hở, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ.

Tiền hành khám nghiệm hiện trường bằng phương pháp cuốn chiếu, chiều hướng Bắc - Nam. Lấy cột mốc "H5/637" nằm trên dải phân cách cứng làm điểm mốc, lấy mép đường chiều đường hướng đi thành phố Đồng Hới làm đường chuẩn.

Quá trình khám nghiệm hiện trường có các vị trí, dấu vết:

- Vị trí số 1: Vết cà trượt có kích thước (1,1x0,1)m nằm trên bờ mương thoát nước. Dấu vết có chiều hướng Đông Bắc - Tây Nam. Tâm điểm đầu cách đường chuẩn là 0,12m, cách điểm mốc là 63,5m. Tâm điểm cuối cách đường chuẩn là 0,35m.

- Vị trí số 2: Vết cà trượt có kích thước (1,1x0,15)m nằm trên bờ mương thoát nước. Dấu vết có chiều hướng Đông Bắc - Tây Nam. Tâm điểm đầu nằm trên đường chuẩn, cách tâm điểm cuối vị trí số 1 là 0,85m. Tâm điểm cuối cách đường chuẩn là 0,4m.
- Vị trí số 3: Đám dấu vết cày xới có kích thước (5x 1)m nằm trên bờ đất sát ở chân núi đá, sát mép phía ngoài của bờ mương thoát nước. Đám dấu vết trải dài theo chiều hướng Bắc - Nam. Tâm đám dấu vết cách tâm điểm cuối vết cà trượt ở vị trí số 2 là 3,8m, cách đường chuẩn là 1,1m.

Vị trí số 4: Đám nhựa vỡ có kích thước (6x0,8)m nằm bên trong bờ mương thoát nước. Tâm vị trí số 4 cách đường chuẩn là 0,7m, cách tâm đám dấu vết cày xới ở vị trí số 3 là 5,7m.

Vị trí số 5: Tử thi Phạm Xuân Cẩn nằm trên làn đường số 1. Tử thi nằm nghiêng phải, tay trái dang ngang, tay phải co, hai chân co. Đỉnh đầu tử thi cách đường chuẩn là 8,6m, cách tâm đám nhựa vỡ ở vị trí số 4 là 15,2m.

- Vị trí số 6: Xe ô tô BKS 73A-085.83 nằm trên làn đường số 1 và số 2. Đầu xe quay về hướng Đông Nam, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc. Tâm bánh sau bên trái cách đỉnh đầu tử thi ở vị trí số 5 là 2,6m, cách đường chuẩn là 6,3m. Tâm bánh trước bên phải cách đường chuẩn là 5,85m.

Ngoài ra, quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện dấu vết gì khác có liên quan đến vụ tai nạn giao thông và không có camera.

** Kết quả khám nghiệm các phương tiện thấy:*

Tại bản kết luận giám định số: 908/KL - KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Các dấu vết bung rời, gãy vỡ, trượt xước bám dính bùn đất ở cản trước, lưới tản nhiệt, vành bánh trước bên trái, vành bánh xe sau bên trái, phần bên trái cản sau xe ô tô 73A - 085.83 có đặc điểm phù hợp với tình huống xe ô tô biển kiểm soát 73A-085.83 va chạm với bờ mương thoát nước tại hiện trường vụ tai nạn theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc xe ô tô biển số 73A - 085.83.

- Dấu vết vỡ ở kính chắn gió phía sau; dấu vết gãy vỡ ở ốp cụm đèn xi nhan phía sau bên phải và dấu vết móp lún (dấu vết 1) ở phần bên phải cản sau xe ô tô biển số 73A - 085.83 (ảnh 15, 16, 18 trong Bản ảnh giám định) có đặc điểm phù hợp với tình huống kính chắn gió phía sau, ốp cụm đèn xi nhan phía sau bên phải và phần bên phải cản sau xe ô tô biển số 73A - 085.83 va chạm với bờ đất sát bờ mương thoát nước tại hiện trường.

** Kết quả khám nghiệm tử thi Phạm Xuân Cẩn, thấy:*

Tại Kết luận giám định tử thi số: 882/KL-PY ngày 12/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận nguyên nhân chết của ông Phạm Xuân C do đa chấn thương. Cơ chế hình thành các dấu vết tổn thương như sau:

+ Các dấu vết sưng nề, rách da, tụ máu dưới da vùng trán, đỉnh, thái dương bên phải, tụ máu cơ thái dương bên phải, vỡ phức tạp xương sọ vùng trán, đỉnh thái dương bên phải hình thành do vật tày tác động trực tiếp với lực rất mạnh vào vùng trán, đỉnh thái dương bên phải của tử thi gây nên.

+ Các dấu vết gãy phức tạp xương đòn bên phải, cung trước và cung bên các xương sườn từ số 1 đến số 7 bên phải, cung trước và cung bên các xương sườn từ số 3 đến số 6 bên trái hình thành do vật tày tác động trực tiếp với lực mạnh vào vùng ngực của tử thi gây nên.

+ Các dấu vết xây xát, rách da, tụ máu khác trên tử thi Phạm Xuân C hình thành do tác động tương hỗ với vật tày gây nên.

* Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với bị can Phạm Vĩnh T sau tai nạn: Nồng độ cồn: 0,000mg/L; Âm tính với ma túy.

* Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, ngày 12/9/2024 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 1290: trả lại 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 73A - 085.83, nhãn hiệu KIA, loại Morning (bị hư hỏng); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014177, biển kiểm soát đăng ký: 73A - 085.83 mang tên Phạm Vĩnh T; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0071166/24 xe ô tô biển kiểm soát 73A - 085.83, thời hạn đến ngày 24/01/2025; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, No: DB2021196, biển kiểm soát: 73A - 085.83 có hiệu lực đến ngày 23/01/2026 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 73 - 04D cho bị cáo Phạm Vĩnh T.

* Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Vĩnh T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 70.000.000 đồng để chi trả tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và các tổn thất khác. Phía gia đình nạn nhân đã nhận đủ, cam đoan không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và có đơn xin bãi nại cho bị cáo Phạm Vĩnh T.

Bản Cáo trạng số: 98/CT-VKSBT ngày 25/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Phạm Vĩnh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Vĩnh T đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s,o,x khoản 1 Điều 51 Điều 36 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền), miễn khấu trừ thu nhập, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo T.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, ngày 12/9/2024 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 1290: trả lại 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 73A - 085.83, nhãn hiệu KIA, loại Morning (bị hư hỏng); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014177, biển kiểm soát đăng ký: 73A - 085.83 mang tên Phạm Vĩnh T; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0071166/24 xe ô tô biển kiểm soát 73A - 085.83, thời hạn đến ngày 24/01/2025; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, No: DB2021196, biển kiểm soát: 73A - 085.83 có hiệu lực đến ngày 23/01/2026 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 73 - 04D cho bị cáo Phạm Vĩnh T, nên không xét. Đề nghị tuyên trả lại 01 Giấy phép lái xe ô tô mang tên Phạm Vĩnh T cho T.

* Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Vĩnh T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 70.000.000 đồng để chi trả tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và các tổn thất khác. Phía gia đình nạn nhân đã nhận đủ, cam đoan không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và có đơn xin bãi nại cho bị cáo Phạm Vĩnh T, nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phạm Vĩnh T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật Phạm Vĩnh T (có giấy phép lái xe hợp lệ), điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA màu vàng, mang biển kiểm soát 73A - 085.83 theo hướng Bắc - Nam. Do đi không đúng làn đường, phần đường quy định, nên đã va chạm cùng chiều với người đi bộ là ông Phạm Xuân C gây tai nạn làm ông Cần tử vong. Hành vi của bị cáo chẳng những gây bao mất mát, đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo, mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phạm Vĩnh T phạm tội khi đã 73 tuổi; là người có công với Cách mạng được Nhà nước phong tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; quá trình điều tra bị cáo T đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn bị cáo đã kịp thời thăm hỏi bồi thường cho gia đình nạn nhân và được đại diện gia đình nạn nhân làm đơn bãi nại. Nên Phạm Vĩnh T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm b, s, o, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có chỗ ở rõ ràng, ổn định nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không

giam giữ quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng; bị cáo là người cao tuổi, làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền), miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo T là có căn cứ.

[5] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, ngày 12/9/2024 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 1290: trả lại 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 73A - 085.83, nhãn hiệu KIA, loại Morning (bị hư hỏng); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014177, biển kiểm soát đăng ký: 73A - 085.83 mang tên Phạm Vĩnh T; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0071166/24 xe ô tô biển kiểm soát 73A - 085.83, thời hạn đến ngày 24/01/2025; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, No: DB2021196, biển kiểm soát: 73A - 085.83 có hiệu lực đến ngày 23/01/2026 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 73 - 04D cho bị cáo Phạm Vĩnh T, nên không xét; trả lại 01 Giấy phép lái xe ô tô mang tên Phạm Vĩnh T cho T (có tại hồ sơ vụ án, Tòa án sẽ thực hiện việc giao trả khi án có hiệu lực pháp luật), là có căn cứ.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Vĩnh T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 70.000.000 đồng để chi trả tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và các tổn thất khác. Phía gia đình nạn nhân đã nhận đủ, cam đoan không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và có đơn xin bãi nại cho bị cáo Phạm Vĩnh T, nên không xét là có căn cứ.

[7] Bị cáo T là người cao tuổi nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Vĩnh T, là có căn cứ

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s,o,x khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố Phạm Vĩnh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Vĩnh T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ,

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phạm Vĩnh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Q phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo Tuy trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Vật chứng vụ án: Trả lại cho Phạm Vĩnh T 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B1 số 310186000427 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 03/01/2018 mang tên Phạm Vĩnh T (có tại hồ sơ vụ án, Tòa án sẽ thực hiện giao trả khi án có hiệu lực pháp luật).

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/12/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch (2);
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Phạm Vĩnh T;
- ĐD gia đình bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã H;
- CQ Thi hành án hình sự CA huyện Bố Trạch;
- Lưu hồ sơ;lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Vân